

**TÌM Ý TƯỞNG ĐỂ TẠO LẬP VĂN BẢN NGHỊ LUẬN VĂN HỌC***Nguyễn Bích Trâm<sup>1</sup>***TÓM TẮT**

*Nghị luận văn học là một kiểu văn bản trọng tâm trong chương trình Ngữ văn các cấp. Để có một văn bản nghị luận hay, việc tìm kiếm ý tưởng là điều rất cần thiết. Tuy nhiên, trên thực tế, nhiều học sinh, sinh viên gặp khó khăn trong việc tìm kiếm các ý tưởng cho bài nghị luận văn học. Bài viết là một đóng góp của người viết nhằm hỗ trợ người học khắc phục khó khăn trong việc tìm ý tưởng cho kiểu văn bản này.*

**Từ khóa:** *Tạo lập văn bản, nghị luận văn học, ý tưởng*

**1. Mở đầu**

Tạo lập văn bản là một kỹ năng quan trọng mà người học cần rèn luyện ngay từ trên ghế nhà trường bởi sự cần thiết của nó đối với thực tiễn cuộc sống của mỗi người. Chính vì vậy, tạo lập văn bản được xem là một trong những nội dung trọng tâm trong chương trình Ngữ văn các cấp. Các kiểu văn bản thuộc nhiều phong cách ngôn ngữ khác nhau như văn miêu tả, thuyết minh, tự sự, nghị luận, thư, đơn từ, hợp đồng... đã góp phần giúp người học hình thành kỹ năng tạo lập các văn bản thông dụng, cần thiết trong đời sống. Trong số những kiểu văn bản được giảng dạy trong nhà trường, nghị luận văn học là một trong những nội dung trọng tâm của tạo lập văn bản mà người học cần rèn luyện. Đây là một kiểu bài gắn liền với học sinh (HS) ở phổ thông qua các cấp học và tiếp tục là “bạn đồng hành” với nhiều sinh viên (SV) trong chương trình đào tạo của các ngành có liên quan đến Văn học. Tuy nhiên, hiện nay, rất nhiều người học không biết cách viết một bài nghị luận văn học. Một trong những biểu hiện của hạn chế đó chính là sự nghèo nàn về ý tưởng trong các bài viết. Trước thực tế đó, chúng tôi đã đi

sâu tìm hiểu những khó khăn của người học trong việc tìm kiếm ý tưởng cho bài nghị luận văn học, qua đó đề xuất một số giải pháp hướng dẫn người học tìm ý tưởng để tạo lập kiểu văn bản nghị luận văn học đạt hiệu quả hơn.

**2. Nội dung****2.1. Một số vấn đề về tạo lập văn bản nghị luận văn học**

Tạo lập văn bản có vai trò vô cùng quan trọng đối với môn Ngữ văn trong nhà trường. Mục tiêu dạy tạo lập văn bản là phát triển năng lực cho người học (năng lực lập luận, tư duy phân tích, tổng hợp, so sánh, phê phán, đánh giá, chứng minh, phản hồi, sáng tạo), phát triển kỹ năng giao tiếp, tạo lập văn bản theo đặc trưng từng kiểu văn bản, phát triển năng lực quan sát, tưởng tượng... Tiến trình tạo lập văn bản gồm bốn bước cơ bản: nảy sinh ý tưởng; phát triển và hệ thống các ý tưởng; diễn đạt các ý thành đoạn văn, bài văn; chỉnh sửa, biên tập. “Điều cần lưu ý là các hoạt động trong giai đoạn này không hoàn toàn được thực hiện theo trình tự thời gian mà là sự đan xen của các hoạt động: viết, xem lại, chỉnh sửa, viết... Nói cách khác là trong quá trình tạo lập văn bản, người viết thường xuyên trở đi trở lại các giai đoạn

<sup>1</sup> Trường Cao đẳng Sư phạm Sóc Trăng

Email: nbtram88@gmail.com

để xem lại, chỉnh sửa, kiểm soát các hoạt động viết” [1, tr. 118].

Nghị luận văn học là một kiểu văn bản trọng tâm trong nhà trường, thể hiện cả hai hoạt động chủ yếu của môn Ngữ văn là đọc hiểu văn bản và tạo lập văn bản. Vì vậy, việc dạy học kiểu bài này gắn liền với nhiệm vụ rèn luyện nhiều năng lực cho người học mà môn Ngữ văn phụ trách, trong đó có năng lực ngôn ngữ và năng lực thẩm mỹ. Bên cạnh đó, việc tạo lập tốt một văn bản nghị luận văn học còn thể hiện được khả năng tư duy của người viết, trong đó nổi bật là khả năng lập luận, thuyết phục người đọc bằng hệ thống các lý lẽ phong phú, dẫn chứng, minh họa xác đáng, liên tưởng sáng tạo, độc đáo.

Để đạt được mục tiêu có được một bài nghị luận văn học hay, một bài viết cần đảm bảo những yêu cầu cơ bản sau:

Thứ nhất, đảm bảo những yêu cầu về bố cục của văn bản nghị luận. Bố cục một văn bản nghị luận trong nhà trường gồm ba phần chính, trong đó mở bài phải giới thiệu được vấn đề cần nghị luận, thân bài là phần trọng tâm gồm hệ thống các luận điểm, luận cứ để làm rõ vấn đề đặt ra ở mở bài, kết luận hệ thống lại vấn đề đã bàn bạc và liên hệ, gợi mở thêm.

Thứ hai, bài viết đảm bảo “trả lời” được những vấn đề được đặt ra ở đề bài, thể hiện hiểu biết phong phú và sâu sắc của người viết về vấn đề đang bàn bạc và những vấn đề có liên quan (về văn bản, về nhân vật, nội dung, nghệ thuật của tác phẩm, mảng sáng tác, giai đoạn, trào lưu văn học...).

Thứ ba, liên quan mật thiết với yêu cầu về bố cục và nội dung văn bản, một

bài viết tốt cần phải có sự hợp lý trong sắp xếp các luận điểm, sử dụng các luận cứ trong quá trình lập luận.

Thứ tư, đảm bảo yêu cầu về diễn đạt, tức là sử dụng câu, từ phù hợp để thể hiện những ý tưởng muốn triển khai.

Nghị luận văn học là kiểu văn bản có đối tượng nghiên cứu, khai thác là tác phẩm văn chương và hoạt động sáng tạo, tiếp nhận văn chương. Do đó, khi tạo lập kiểu văn bản này, ngoài những yêu cầu trên, người viết phải thể hiện được những cảm thụ sâu sắc của mình về tác phẩm, tác giả đang được đề cập. Đây là một yêu cầu quan trọng, góp phần tạo nên sự sâu sắc của bài viết.

## **2.2. Kỹ năng viết văn nghị luận văn học của học sinh, sinh viên hiện nay**

Gắn liền với những yêu cầu đối với một bài văn nghị luận văn học chính là những yêu cầu đối với người viết về kỹ năng tạo lập kiểu văn bản này. Theo đó, để làm tốt một bài nghị luận văn học, trước hết, người học cần phải rèn luyện những kỹ năng chung về tạo lập văn bản nghị luận (tìm hiểu đề, xác lập yêu cầu bài văn; xác định luận điểm, luận cứ, dẫn chứng, lập luận; kỹ năng viết, lập luận, diễn đạt; kỹ năng đánh giá, chỉnh sửa văn bản). Bên cạnh đó, như đã nói, để làm tốt kiểu bài văn nghị luận liên quan đến tác phẩm văn chương và hoạt động sáng tạo, tiếp nhận văn chương, người viết cần có được năng lực phân tích, cảm thụ tác phẩm và hiểu biết phong phú về văn chương để có thể đưa ra những nhận định, đánh giá xác đáng và thuyết phục, để bài viết có được chiều sâu cần thiết. Những yêu cầu này tùy theo từng đối tượng người học mà có những mức độ khác nhau,

tuy nhiên, sự hoàn thiện về những kỹ năng này để có một bài viết tốt nhất là đích đến cuối cùng mà người học phải hướng tới. Trong những yêu cầu trên, một vấn đề rất quan trọng chính là kỹ năng xác lập các ý tưởng cho bài viết (liên quan đến bước 1, 2 của tiến trình tạo lập văn bản). Đây là một kỹ năng quan trọng để có được một bài nghị luận văn học sâu sắc, thuyết phục. Tuy nhiên, đây lại chính là khiếm khuyết đang tồn tại ở đa số người học hiện nay khi thực hành tạo lập kiểu văn bản này.

Như đã nói, tuy vai trò của tạo lập văn bản đã được nhấn mạnh và người học đã được rèn luyện kỹ năng này xuyên suốt các cấp học, song có một thực tế là hiện nay rất ít thấy những bài văn nghị luận của HS trọn vẹn về nội dung và hình thức như những yêu cầu đã đặt ra. Đa số người học không thể trình bày được một văn bản có bố cục hợp lý, sáng rõ. Bài viết cũng thường mắc nhiều lỗi về diễn đạt, lập luận thiếu logic. Đặc biệt, vấn đề rất quan trọng mà chúng tôi muốn nhấn mạnh trong bài viết này chính là sự hạn chế về ý tưởng của người học. Chúng ta đã biết, một bài viết phong phú, sâu sắc về ý tưởng, chặt chẽ về lập luận, diễn đạt mạch lạc, súc tích... mới là một bài viết tốt. Hệ thống các ý tưởng được sắp xếp và trình bày hợp lý chính là nòng cốt để tạo ra một bài nghị luận hay. Tuy nhiên, phần lớn HS lại thường không biết cách tìm, chọn lọc, sắp xếp các ý tưởng. Đối với nghị luận văn học, họ càng gặp nhiều khó khăn khi huy động vốn kiến thức về tác giả, tác phẩm, những nhận định, đánh giá... liên quan đến đề bài để tạo thành một hệ thống các ý tưởng

cho bài viết. Trong quá trình giảng dạy các học phần liên quan đến tạo lập văn bản cho SV của trường Cao đẳng Sư phạm Sóc Trăng, chúng tôi đã tiến hành khảo sát ý kiến của người học về kiểu bài nghị luận văn học. Theo đó, khi được hỏi về những khó khăn khi viết một văn bản nghị luận văn học, đa số người học đều cho rằng họ “không thể hình dung được những ý tưởng cần có khi viết bài, không biết bắt đầu viết từ đâu”, “không biết cách xác định và trình bày luận điểm, luận cứ”, “thiếu thông tin, không đào sâu được vấn đề”, “chưa xác định được yêu cầu đề bài và phạm vi cần khảo sát”, “chưa liên hệ được những kiến thức từ thực tiễn vào trong bài viết”, “lập luận không chặt chẽ, diễn đạt chưa tốt”... Trong những phản hồi của người học, chúng tôi nhận thấy khó khăn mà họ gặp phải chủ yếu ở vấn đề xác định, hệ thống hóa và trình bày các ý tưởng cho bài văn. Thực tế các bài viết của các em cũng thể hiện điều này. Với đề bài “Giá trị nhân đạo trong tác phẩm *Cô bé bán diêm* của nhà văn An-đéc-xen”, trên 50% SV tham gia viết bài đều triển khai văn bản không đúng các ý trọng tâm cần có. Với đề bài này, các ý chính có thể triển khai để làm rõ bao gồm: biểu hiện của giá trị nhân đạo trong tác phẩm; những đánh giá về giá trị nhân đạo của tác phẩm; bên cạnh đó còn có các ý khác: giới thiệu về tác giả, tóm tắt nội dung tác phẩm... Tuy nhiên, đa số người viết chỉ tập trung vào cốt truyện, kể lại những chi tiết liên quan đến cuộc đời, số phận bất hạnh của cô bé bán diêm. Các bài viết không khái quát được các ý tưởng về “biểu hiện của giá trị nhân đạo” lấy từ tình tiết tác

phẩm, thiếu những nhận định đánh giá, liên hệ mở rộng... Những hạn chế trong triển khai ý tưởng bài văn nghị luận văn học của HS, SV hiện nay đã dẫn đến tình trạng xuất hiện những văn bản “cực ngắn”, “diễn xuôi” tác phẩm, nội dung đề bài; nghĩ gì viết đó, không chủ đích giải quyết vấn đề đề bài đặt ra... Tình trạng này dẫn đến chất lượng bài viết của người học thường không cao, đồng thời dẫn đến những tiêu cực như lấy ý tưởng có sẵn của người khác hoặc lệ thuộc vào những văn bản mẫu.

### **2.3. Đề xuất cách thức tìm ý tưởng để tạo lập văn bản nghị luận văn học**

Ý tưởng để tạo lập một văn bản nghị luận văn học rất phong phú và có thể tìm thấy từ nhiều kênh thông tin. Đó có thể là những kiến thức về tác giả, tác phẩm người học có được qua các giờ học, những thông tin về tác giả, tác phẩm được đọc thêm từ sách, báo, những nhận định, đánh giá của các nhà phê bình về tác giả, tác phẩm, vốn hiểu biết thực tế, trải nghiệm, những phát hiện riêng khi đọc tác phẩm, những xúc cảm của người viết về các chi tiết, nhân vật trong tác phẩm... Điều quan trọng là người học biết cách tìm và sắp xếp các ý tưởng hợp lý, đáp ứng được yêu cầu của đề bài. Dưới đây, chúng tôi sẽ khái quát lại một số cách thức người học có thể áp dụng để giúp việc tìm kiếm hệ thống các ý tưởng cho bài văn nghị luận văn học dễ dàng hơn.

#### **2.3.1. Tìm ý tưởng trong quá trình đọc hiểu văn bản**

Để tạo lập một văn bản nghị luận văn học, yêu cầu bắt buộc là người viết phải có hiểu biết về vấn đề được đặt ra trong đề bài. Đó chính là những kiến

thức về tác phẩm, về trào lưu, giai đoạn văn học mà tác phẩm đó là một thành tố. Thực tế cho thấy, những HS “không biết viết gì” trong bài văn của mình là do thiếu mảng kiến thức quan trọng này. Để có kiến thức về tác phẩm, người học cần đầu tư nghiêm túc cho việc tìm hiểu văn bản. Vì vậy, một trong những yêu cầu quan trọng hiện nay chính là trang bị cho người học phương pháp đọc hiểu văn bản, để họ có thể tự chiếm lĩnh văn bản. Đây là một kỹ năng quan trọng đối với đa số người học. Những giờ học về tác phẩm trên lớp sẽ đóng vai trò quan trọng trong nhiệm vụ trang bị cho người học kỹ năng này. Giáo viên (GV) có thể vận dụng nhiều phương pháp, kỹ thuật dạy học khác nhau để hỗ trợ người học chiếm lĩnh tác phẩm. Ở bài viết này, chúng tôi xin giới thiệu hai kỹ thuật dạy học có thể được sử dụng trong giờ đọc hiểu văn bản cũng như hiệu quả của chúng trong việc giúp người học hiểu hơn về tác phẩm, từ đó có thêm những ý tưởng cho các bài viết nghị luận văn học.

#### **\* Kỹ thuật DR-TA**

DR-TA (Direct Reading – Thinking Activity) [2] là kỹ thuật “đọc có hướng dẫn – hoạt động tư duy”, một kỹ thuật hướng dẫn người học nêu câu hỏi về văn bản, dự đoán nội dung văn bản, sau đó đọc để xác nhận hoặc bác bỏ những dự đoán của mình, qua đó điều chỉnh cách hiểu về văn bản. Kỹ thuật này được thực hiện trong từng đoạn văn bản để người học có điều kiện lần lượt thảo luận, trao đổi và điều chỉnh cách hiểu về văn bản. Các câu hỏi của giáo viên (GV) là các câu hỏi gợi mở và nảy sinh trên cơ sở những câu trả lời của người học.

Tiến trình tương tác giữa GV và người học theo kỹ thuật DR-TA được thực hiện như sau:

- Bước 1: GV xác định văn bản và lựa chọn những điểm sẽ cho HS tạm dừng lại trong quá trình đọc để đặt câu hỏi và dự đoán.

- Bước 2 - D = Direct (Hướng dẫn): GV yêu cầu người học đọc qua tựa đề, tên các chương, hình vẽ... và đặt các câu hỏi gợi mở hướng dẫn người học dự đoán về nội dung văn bản. Ví dụ: “Với tựa đề như vậy, bạn cho rằng văn bản sẽ viết về cái gì?... Bước này giúp kích thích tư duy của người học.

- Bước 3 - R = Reading (Đọc): người học đọc đoạn đã chọn. GV gợi

nhắc người học bằng những câu hỏi về những thông tin trong đoạn đã đọc và yêu cầu người học xem lại những dự đoán bản thân đã nêu trước đó và điều chỉnh lại cách hiểu về nội dung.

- Bước 4 - T = Thinking (suy nghĩ): Khi đọc xong mỗi đoạn, GV sử dụng các câu hỏi gợi nhắc người học suy nghĩ lại về những dự đoán trước đó của mình, điều chỉnh hoặc bổ sung, làm rõ những dự đoán đó bằng các chi tiết trong văn bản.

Ví dụ: Hệ thống câu hỏi được xây dựng theo kỹ thuật DR-TA:

<b>ĐI BỘ NGOẠI DU (Trích Ê-min hay Về giáo dục) – Ru-xô (Ngữ văn 8)</b>	
<b>Hoạt động</b>	<b>Câu hỏi gợi ý</b>
D (Direct – Hướng dẫn) <i>Các câu hỏi được đặt ra trước khi người học đọc văn bản.</i>	1. Theo bạn, với nhan đề “Đi bộ ngoại du”, văn bản sẽ đề cập đến nội dung gì? 2. Bạn biết gì về tác giả Ru-xô? Điều đó giúp gì cho bạn khi tìm hiểu văn bản này?
R (Reading – Đọc) <i>Các câu hỏi được đặt ra khi HS đọc lần lượt từng đoạn văn bản.</i>	1. Hãy đọc đoạn 1. Ở đoạn này, tác giả đã trình bày vấn đề gì liên quan đến “đi bộ ngoại du”? Những lý lẽ, dẫn chứng nào đã được trình bày? 2. Ở đoạn 2, tác giả tiếp tục trình bày vấn đề gì về “đi bộ ngoại du”? Những điều tác giả trình bày có hợp lý không? 3. Tác giả mở đầu đoạn 3 bằng nhận định “ <i>Biết bao hứng thú khác nhau ta tập hợp được nhờ cách ngoại du thú vị ấy...</i> ”. Vậy trong đoạn 3 tác giả sẽ trình bày nội dung gì về đi bộ ngoại du? 4. Hãy sắp xếp các luận điểm của văn bản này vào một sơ đồ để thấy được cách lập luận của tác giả.
T (Thinking – Suy nghĩ) <i>Các câu hỏi được đặt ra khi người học đã đọc xong toàn văn bản.</i>	1. Bạn tâm đắc điều gì về văn bản “Đi bộ ngoại du”? 2. Nếu bạn là tác giả Ru-xô, bạn sẽ trình bày những vấn đề gì về chủ đề “đi bộ ngoại du”? 3. Bạn hiểu thêm gì về tác giả Ru-xô sau khi đọc văn bản này? 4. Theo bạn, ý nghĩa của văn bản này là gì?

### \* Kỹ thuật QAR

QAR (Q: Question, A: Answer, R: Relationship) [2], là kỹ thuật giúp người học hiểu mối quan hệ giữa câu hỏi, thông tin trong văn bản và kiến thức nền (kiến thức sẵn có của người học), giúp họ phát triển mức độ phức tạp của câu hỏi và câu trả lời, qua đó hiểu sâu sắc, toàn diện hơn về văn bản.

Câu hỏi đọc văn bản gồm bốn mức độ:

- Mức độ 1 - “Ở đây”: Câu hỏi yêu cầu tìm thông tin có sẵn trong văn bản. Các câu hỏi ở mức độ này thường là “Ai là...?”, “Điều đó xảy ra khi nào, ở đâu?”, “Đó là cái gì?”...

- Mức độ 2 - “Suy nghĩ và tìm kiếm”: Câu hỏi yêu cầu HS phải suy nghĩ và tìm kiếm thông tin trong văn bản. Các câu hỏi ở mức độ này thường là “Hãy giải thích...”, “Hãy so sánh...”, “Điều đó có ý nghĩa gì?”, “Hãy tóm tắt...”

- Mức độ 3 - “Tác giả và tôi”: Câu hỏi yêu cầu HS phải có khả năng suy luận, dựa vào kiến thức nền đồng thời tìm minh chứng cho câu trả lời. Các câu hỏi ở mức độ này thường là: “Dựa vào đâu mà bạn có kết luận đó?”, “Ý nghĩa của chi tiết/ hình ảnh/ sự kiện... là gì?”

- Mức độ 4 - “Dựa vào chính tôi”: câu hỏi ở mức độ này yêu cầu người học phải dựa vào năng lực suy luận của họ. Các câu hỏi ở mức độ này thường là “Bạn có suy nghĩ gì về...”, “Bạn đã từng biết/trải qua...?”, “Điều đó là như thế nào?”

Mức độ 1, 2 là những câu hỏi sử dụng thông tin có sẵn trong văn bản, mức độ 3, 4 là những câu hỏi sử dụng kiến thức nền của người học để trả lời. Các mức độ câu hỏi này tạo thành một hệ thống chặt chẽ, phù hợp với quá trình tiếp nhận văn bản, thể hiện mối quan hệ giữa văn bản và thực tiễn. Các câu hỏi được thực hiện trước, trong và sau khi đọc văn bản, qua đó vừa kích hoạt kiến thức nền, trợ giúp người học đọc văn bản vừa giúp họ suy ngẫm về những gì mình đã đọc được từ văn bản, liên hệ với bản thân và thế giới xung quanh. Khi khảo sát một văn bản có sự kết hợp các câu hỏi ở cả bốn mức độ trên, người học có điều kiện để khai thác và hiểu về văn bản một cách rõ ràng, sâu sắc.

Ví dụ: Hệ thống câu hỏi được xây dựng theo kỹ thuật QAR:

<b>BÊN QUÊ – Nguyễn Minh Châu (Ngữ văn 9)</b>	
<b>Mức độ</b>	<b>Câu hỏi gợi ý</b>
1	1. Tìm những chi tiết trong tác phẩm nói lên hoàn cảnh của nhân vật Nhĩ. 2. Khi nằm trên giường bệnh, Nhĩ có những suy nghĩ gì?
2	1. Nguyễn Minh Châu đã xây dựng tình huống truyện như thế nào? Ý nghĩa của tình huống truyện đó. 2. Chi tiết nào trong tác phẩm mang lại cho bạn nhiều suy nghĩ nhất? Hãy nói về chi tiết đó.
3	Bạn suy nghĩ gì về ý nghĩa câu nói của nhân vật Nhĩ: “ <i>Con người ta trên đường đời thật khó tránh được những cái điều vòng vèo, chùng chình</i> ” ?
4	1. Bạn có biết những ai gặp hoàn cảnh tương tự nhân vật Nhĩ không? 2. Nếu bạn ở trong hoàn cảnh của nhân vật Nhĩ, bạn mong muốn điều gì?

Với các phương pháp, kỹ thuật dạy học được vận dụng hợp lý vào trong các giờ đọc hiểu văn bản mà điển hình là hai kỹ thuật trên, GV có thể giúp người học tăng cường hứng thú học tập, hiểu rõ hơn về tác phẩm, qua đó dễ dàng huy động ý tưởng cho bài viết khi tạo lập văn bản nghị luận văn học về tác phẩm.

### 2.3.2. Tìm ý tưởng trong mối quan hệ giữa văn bản đang khảo sát và các tác phẩm khác

Các tác phẩm văn học đều có mối quan hệ với nhau, xét ở một khía cạnh nhất định. Các tác phẩm đó có thể cùng thuộc một giai đoạn, trào lưu, đề tài, do một tác giả viết ra... hoặc tuy khác nhau về tác giả, giai đoạn, trào lưu nhưng lại có một khía cạnh nào đó tương đồng hoặc tương phản về nội dung, tư tưởng, nghệ thuật... Điều đó có nghĩa là luôn có một tiêu chí nào đó để chúng ta có thể so sánh các tác phẩm với nhau. Khi viết một bài nghị

luận văn học, việc liên hệ, so sánh, đối chiếu tác phẩm văn học đang khảo sát với các tác phẩm khác sẽ giúp bài viết có được nhiều ý tưởng phong phú, việc khai thác vấn đề đặt ra trong đề bài sâu sắc hơn, thể hiện hiểu biết sâu rộng và khả năng lập luận của người viết. Tuy nhiên, vấn đề đặt ra là đa số người học không quan tâm đến việc liên hệ với các tác phẩm khác để tìm kiếm ý tưởng cho bài viết. Để khai thác tốt kênh thông tin này, trong quá trình hướng dẫn người học tìm ý tưởng cho bài văn nghị luận văn học, hoặc ngay chính trong quá trình tìm hiểu văn bản, GV có thể sử dụng hệ thống các câu hỏi gợi ý để định hướng cho người học cách liên hệ, khai thác mối quan hệ giữa các tác phẩm để bổ sung nguồn ý tưởng cho bài viết. Dưới đây là một số ví dụ cho việc sử dụng hệ thống câu hỏi liên hệ để tìm ý tưởng cho bài viết từ mối liên hệ giữa các văn bản:

Ví dụ 1:

<b>SÓNG – Xuân Quỳnh (Ngữ văn 12)</b>	
<b>Vấn đề</b>	<b>Câu hỏi gợi ý</b>
Đề tài tình yêu	- Từ bài thơ <i>Sóng</i> , hãy tìm thêm những tác phẩm khác viết về đề tài tình yêu mà bạn đã được đọc. - Ngoài bài thơ <i>Sóng</i> , Xuân Quỳnh còn có những bài thơ nào về đề tài tình yêu không? ...
Chủ đề tác phẩm	Viết về tình yêu của người phụ nữ, các tác phẩm khác thể hiện nội dung này như thế nào? ...
Nội dung “Những cung bậc phức tạp trong tình yêu của người phụ nữ”	Trong bài thơ <i>Thuyền và biển</i> , Xuân Quỳnh đã có những lý giải về sự phức tạp trong tình yêu của người phụ nữ. Câu thơ nào thể hiện điều đó? ...
Nội dung “Khát vọng tình yêu của người phụ nữ”	<i>Tự hát</i> là một bài thơ thể hiện rất rõ nỗi lòng người phụ nữ đang yêu. Khát vọng tình yêu trong bài thơ <i>Sóng</i> đã được Xuân Quỳnh thể hiện như thế nào trong bài thơ <i>Tự hát</i> ?

Ví dụ 2:

<b>ĐỀ TÀI NGƯỜI NÔNG DÂN</b>	
<b>Nội dung</b>	<b>Câu hỏi gợi ý</b>
Tác phẩm	Văn học Việt Nam/ Văn học Việt Nam giai đoạn 1930 – 1945 có những tác phẩm nào viết về đề tài người nông dân? ....
Tác giả và quan điểm sáng tác	1. Những nhà văn nào có nhiều sáng tác về người nông dân Việt Nam? 2. Thái độ của các nhà văn đối với người nông dân có gì đặc biệt? ....
So sánh các tác phẩm có đề tài người nông dân	1. Viết về đề tài người nông dân, nội dung và cách viết của các tác giả có gì giống/khác nhau? 2. Cách khắc họa tính cách, tâm lý nhân vật trong các tác phẩm có gì khác nhau? ....

### 2.3.3. Tìm ý tưởng cho văn bản từ thực tiễn

Văn chương luôn bắt nguồn từ hiện thực cuộc sống, phản ánh lại hiện thực khách quan bằng ngòi bút sáng tạo và cảm quan của từng tác giả. Thực tiễn chính là nguồn tư liệu phong phú và quan trọng cho sáng tác. Chính vì vậy, khi tìm hiểu, bình giá một tác phẩm văn học, người đọc cần phải chú ý khai thác thực tiễn cuộc sống có liên quan đến những điều được phản ánh trong tác phẩm để có được những hiểu biết sâu sắc hơn về tác phẩm đó, về mối quan hệ của nó đối với cuộc sống. Để tạo lập một văn bản nghị luận văn học hay, người viết cũng không thể bỏ qua nguồn tư liệu quan trọng này, góp phần làm cho hệ thống ý tưởng trong bài viết thêm phong phú, sâu rộng, qua đó lý giải, đánh giá sâu sắc và thuyết phục hơn về những vấn đề được đặt ra. Ý tưởng cho bài nghị luận văn học từ thực tiễn đời sống có thể bao gồm những mẫu chuyện, nhân vật, sự kiện, hiện tượng xảy ra trong cuộc sống liên

quan đến vấn đề được đặt ra trong đề bài. Ý tưởng đó có thể được tìm kiếm thông qua nhiều kênh thông tin: qua quan sát từ thực tế đời sống hằng ngày, qua đọc sách, báo, internet...

Để có được những ý tưởng hay, sâu sắc, ngoài việc tùy thuộc vào vốn sống, trải nghiệm và sự tinh tế, nhạy cảm riêng của từng HS, GV có thể sử dụng nhiều biện pháp cụ thể để hỗ trợ người học. Đó có thể là hệ thống các câu hỏi có tính chất gợi mở, ví dụ:

- Nhân vật/ hình ảnh/ chi tiết/ tình huống này gợi cho bạn nghĩ đến ai/ điều gì bạn đã gặp/ nghe/ chứng kiến trong thực tế?

- Vấn đề được đặt ra trong tác phẩm có ý nghĩa như thế nào đối với cuộc sống hiện nay?

- Trách nhiệm của bản thân góp phần giải quyết những vấn đề được đặt ra trong tác phẩm?

Các câu hỏi như vậy cũng có thể được thiết kế lồng ghép trong các dạng bài tập khác nhau (phiếu/ sơ đồ/ biểu bảng...) trong quá trình lên lớp ở cả ba



phân môn Giảng văn, Tiếng Việt, Làm văn, qua đó giúp người học hình thành kỹ năng tìm kiếm, phát triển các ý tưởng liên quan đến thực tiễn cho bài viết của mình.

### 3. Kết luận

Tìm kiếm, phát triển các ý tưởng trong bài văn nghị luận văn học là một khâu quan trọng trong tiến trình tạo lập kiểu văn bản này, góp phần tạo nên một văn bản có nội dung trọn vẹn, phong phú và sâu sắc. Để có được một hệ thống ý tưởng tốt, người viết cần có hiểu biết đầy đủ, toàn diện về tác phẩm đang khảo sát, đồng thời khai thác tốt các kênh thông tin như các văn bản, vấn đề có liên quan với tác phẩm đó từ các tác phẩm khác và từ trong thực tiễn, từ những trải nghiệm sống của bản thân... Với những định hướng về cách thức tìm ý tưởng cho văn bản nghị luận văn học đã đề cập trong bài viết này, người học sẽ có những định hướng nhất định về

nguồn ý tưởng cũng như cách thức tìm kiếm các ý tưởng đó để tự áp dụng vào quá trình tạo lập văn bản. Trong quá trình người học rèn luyện để hình thành kỹ năng này, GV có thể hỗ trợ tích cực cho họ thông qua việc hướng dẫn bằng hệ thống các câu hỏi, bài tập có tác dụng gợi mở cho người học con đường và cách thức tìm kiếm các ý tưởng thông qua nhiều kênh thông tin khác nhau. Đối với những người học còn mơ hồ về vấn đề này, những gợi mở đó thật sự có vai trò rất quan trọng. Nhìn chung, những đề xuất được nêu ra trong bài viết cũng chỉ mới dừng lại ở những nghiên cứu ban đầu. Chúng tôi rất mong nhận được ý kiến đóng góp của quý đồng nghiệp để những ý tưởng của mình ngày càng hoàn thiện hơn, vận dụng có hiệu quả nhất vào việc hỗ trợ người học rèn kỹ năng tạo lập văn bản nghị luận văn học nói riêng và tạo lập văn bản trong nhà trường nói chung.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Thị Hồng Nam – Trần Nguyên Hương Thảo (2017), “Dạy tạo lập văn bản dựa trên tiến trình – Những bài học kinh nghiệm cho dạy tạo lập văn bản ở Việt Nam”, *Tạp chí khoa học Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh*, tập 14, số 4b (2017), tr. 116-126
2. PGS. TS. Nguyễn Thị Hồng Nam – TS. Dương Thị Hồng Hiếu (2016), *Giáo trình Phương pháp dạy đọc văn bản*, Nxb Đại học Cần Thơ

### FINDING IDEAS FOR LITERARY DISCOURSE

#### ABSTRACT

*Literary discourse is very important in school's literacy program at all levels. In order to have a good text, finding the right ideas is essential. However, in reality, many students find it difficult to find ideas for writing literary discourse. This article makes a contribution to support students to overcome difficulties in finding ideas for the literary discourse text.*

**Keywords:** *Writing, literary discourse, ideas*

(Received: 7/12/2018, Revised: 27/2/2019, Accepted for publication: 11/9/2019)